TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN LẬP THẠCH** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc Lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2021/HSST
Ngày 26 tháng 4 năm 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LẬP THẠCH – TỈNH VĨNH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Lê Thị Nga

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Trung Thành

2. Bà Trần Thị Kim Khuyên

- ***Thư ký phiên toà***: Ông Hoàng Quốc Khánh– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch tham gia phiên toà: Bà Trần Thị Thúy Nga - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã Liên Hòa, huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2021/TLST – HS ngày ngày 05 tháng 4 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2021/QĐXXST-HS ngày 08 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Văn L, sinh ngày: 12/10/1987; tại xã B, huyện L, tỉnh V

Nơi ĐKHKTT và cư trú: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh V; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: nam; Tôn giáo: không; Quốc tịch: Việt Nam; bố đẻ: Nguyễn Xuân T; mẹ đẻ: Nguyễn Thị N; vợ, con: chưa có; tiền án: không; tiền sự: Ngày 01/8/2017, Tòa án nhân dân quận Bắc Từ Liêm, thành phố Hà Nội áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc, chấp hành xong ngày 19/7/2019 (chưa được xóa tiền sự); bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 18/12/2020, hiện đang tạm giam tại trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

- *Người chứng kiến:*

Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh V, vắng mặt

Bà Nguyễn Thị Ngân, sinh năm 1959; nơi cư trú: Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh V, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 15’ ngày 18/12/2020, Nguyễn Minh Q một mình đi nhờ xe của người đi đường đến Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh V rồi mượn điện thoại của người này gọi cho Nguyễn Văn L hỏi mua ma tuý sử dụng, L đồng ý và hẹn Q đến nhà để mua bán ma tuý. Sau đó, Q một mình đi bộ vào nhà L và đưa cho L số tiền 200.000đ, L lấy trong túi áo đang mặc ra đưa cho Q 02 gói ma tuý Heroin. Sau khi mua được ma tuý, Q đi nhờ xe của một người đi đường đến khu vực thôn Sau Ga, xã Tử Du thì xuống xe, đi bộ tìm chỗ vắng người để sử dụng ma tuý. Khi Q vừa sử dụng 02 gói ma tuý xong thì tổ công tác của Công an huyện Lập Thạch phát hiện, bắt giữ. Thu giữ tại vị trí Q đang ngồi 02 mẩu giấy màu trắng, một mặt có bám dính chất bột màu trắng – niêm phong ký hiệu A1. Q khai nhận đây là mẩu giấy chứa chất ma tuý Heroine do mua của L, sau khi lấy Heroin sử dụng Q đã vứt bỏ; thu trong túi quần bên phải Q đang mặc 01 mẩu giấy trắng có ghi các số 0719, 8154 - là các số cuối dãy seri của 02 tờ tiền Q sử dụng mua ma tuý và một số vật chứng khác.

Căn cứ lời khai của Q, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch tiến hành khám xét khẩn cấp người, nơi ở đối với Nguyễn Văn L, thu giữ: trong túi áo khoác phía trong bên trái L đang mặc 01 túi nilon màu trắng viền đỏ, bên trong chứa chất cục bột màu trắng, trong túi áo khoác phía ngoài bên phải 03 gói bọc bên ngoài bằng giấy màu trắng có dòng kẻ bên trong chứa chất bột màu trắng – niêm phong ký hiệu A2; tại mặt giường ngủ của L 01 túi nilon màu trắng viền đỏ bên trong có bám dính chất bột màu trắng – niêm phong ký hiệu A3, L khai nhận đây là ma tuý Heroine để bán kiếm lời; trong túi quần phía trước bên phải L đang mặc 02 tờ tiền polime mỗi tờ mệnh giá 100.000đ có số seri lần lượt là ME13180719, PL18468154 – L khai nhận là tiền bán ma tuý cho Q mà có và một số vật chứng khác.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an huyện Lập Thạch, tỉnh Vĩnh Phúc đã tiến hành trưng cầu Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc giám định chất ma túy đối với mẫu A1, A2, A3 thu giữ được của Nguyễn Văn L và Nguyễn Minh Q. Ngày 22/12/2020 Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Vĩnh Phúc có Văn bản số 3242/KLGĐ kết luận:

“ 1. *Chất bột bám dính màu trắng trên bề mặt 02 mảnh giấy màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định là ma tuý, loại Heroine.*

2. *Chất bột màu trắng của mẫu ký hiệu A2 gửi giám định là ma túy có khối lượng là 1,3570g, loại Heroine*

3. Chất bám dính màu trắng bên trong 01 vỏ túi nilon của mẫu ký hiệu A3 gửi giám định là ma tuý, loại Heroine". (BL 49-50).

Quá trình điều tra Nguyễn Văn L khai nguồn gốc ma tuý Cơ quan công an thu giữ có được do mua của một người đàn ông ở thành phố Hà Nội chiều ngày 17/12/2020 với giá 1.000.000đ. Sau đó, L sử dụng một ít, còn lại cùng ngày L mua 01 cân tiểu ly của một người không quen biết ở Hà Nội chia ma tuý Heroine ra làm từng gói nhỏ để bán kiếm lời. Ngày 18/12/2020, L mới bán cho Q 02 gói, số còn lại cơ quan điều tra phát hiện thu giữ. Do L không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của người bán ma tuý và cân tiểu ly nên cơ quan điều tra không có căn cứ để tiến hành xác minh xử lý.

Đối với đối tượng tự khai tên Nguyễn Minh Q lợi dụng sơ hở trong quá trình ghi lời khai của cơ quan điều tra đã bỏ trốn. Xác minh tại địa bàn xã Xuân Hoà không có đối tượng có thông tin như khai báo. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau.

*** Vật chứng thu giữ:**

Mẫu vật A1 = 02 mảnh giấy màu trắng có bám dính Heroine, A2 = 1,3570g heroine, cơ quan giám định hoàn lại = 1,3054g, A3 = 01 vỏ túi nilon có bám dính Heroine.

- 01 mẩu giấy bạc đã qua lửa đốt, 01 bật lửa ga Q dùng để sử dụng ma tuý, 01 cân tiểu ly thu giữ tại nhà ở của L cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 mảnh giấy trắng có ghi các số 0719, 8154 là vật chứng cần lưu trong hồ sơ vụ án.

- Số tiền 200.000đồng là tiền L có được do bán ma túy cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu xanh đen L dùng để trao đổi mua bán ma tuý cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Tại bản cáo trạng số: 31/CT-VKS ngày 05 tháng 4 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch truy tố Nguyễn Văn L về tội " Mua bán trái phép chất ma túy" theo Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch luận tội đối với bị cáo Nguyễn Văn L; giữ nguyên quyết định truy tố như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Sau khi đánh giá, tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử, tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy"; áp dụng Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo từ 03 năm tù đến 03 năm 3 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm

giữ, tạm giam. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo và đề nghị xử lý vật chứng vụ án; bị cáo phải chịu án phí theo quy định.

Bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như luận tội của đại diện Viện kiểm sát và không có ý kiến tranh luận.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo biết hành vi của mình là sai trái, bị cáo rất hối hận và đề nghị Hội đồng xét xử cho bị cáo mức hình phạt thấp nhất.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Lập Thạch, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Xét tính chất, mức độ, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Lập Thạch đã truy tố. Xét lời nhận tội của bị cáo hoàn toàn phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, lời khai của người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, lời khai của người chứng kiến, biên bản phạm tội quả tang, biên bản thu giữ vật chứng, kết luận giám định và những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Khoảng 13 giờ 15’ ngày 18/12/2020, tại nhà ở Thôn T, xã B, huyện L, tỉnh V, Nguyễn Văn L đã có hành vi bán trái phép 02 gói ma túy heroine với giá 200.000đồng cho đối tượng Nguyễn Minh Q. Sau đó, Q đem đi sử dụng hết. Cùng ngày, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Lập Thạch tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở, đồ vật, tài sản của Nguyễn Văn L thu giữ 04 gói ma tuý heroine có khối lượng 1,3570g, L khai để bán kiếm lời.

Hành vi nêu trên của Nguyễn Văn L đã phạm vào tội: “Mua bán trái phép chất ma túy”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Điều luật quy định: *“ Người nào mua bán trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm”*

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là táo bạo, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm chính sách quản lý của Nhà nước về chất ma tuý, gây mất trật tự trị an ở địa phương, gây dư luận xấu trong nhân dân. Mặc dù các hành vi liên quan đến ma tuý, tác hại của ma túy đối với sức khỏe của con người đã được tuyên truyền giáo dục nhiều, song các tội phạm về ma túy cũng chưa giảm, diễn biến phức tạp, thủ đoạn ngày càng tinh vi hơn. Bản thân bị cáo cũng biết tác hại xấu của ma túy mang lại đối với sức khỏe của con người và xã hội, năm 2017 bị cáo đã bị áp dụng biện pháp hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc với thời hạn 2 năm nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học tu dưỡng, rèn luyện bản thân mà vẫn thực hiện hành vi với lỗi cố ý. Do vậy, việc đưa bị cáo ra xét xử lưu động công khai tại khu dân cư là cần thiết, có tác dụng tuyên truyền, giáo dục ý thức pháp luật trong nhân dân và phục vụ tốt nhiệm vụ chính trị, giữ vững an ninh tại địa phương.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo luôn thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Trên cơ sở xem xét tính chất, mức độ hành vi phạm tội, điều kiện nhân thân, hoàn cảnh, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, song dù giảm nhẹ cũng cần phải xử phạt bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ về hành vi bị cáo đã thực hiện như mức hình phạt đại diện Viện kiểm sát đề nghị là phù hợp.

[3] Về áp dụng hình phạt bổ sung: theo quy định tại Khoản 5 Điều 251 Bộ luật hình sự: *"Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng...hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản"*. Qua xem xét điều kiện, hoàn cảnh của bị cáo thấy rằng: bị cáo là người nghiện ma túy, không có việc làm ổn định, không có tài sản có giá trị lớn, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng:

Mẫu vật A1 là 02 mảnh giấy màu trắng có bám dính Heroine, A2 = 1,3570g heroine, cơ quan giám định hoàn lại = 1,3054g; A3 là 01 vỏ túi nilon có bám dính Heroine là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 mẩu giấy bạc đã qua lửa đốt, 01 bật lửa ga Quân dùng để sử dụng ma tuý, 01 cân tiểu ly thu giữ tại nhà ở của L cần tịch thu tiêu huỷ.

- 01 mảnh giấy trắng có ghi các số 0719, 8154 là vật chứng cần lưu trong hồ sơ vụ án.

- Số tiền 200.000đồng là tiền L có được do bán ma túy cần tịch thu, sung quỹ Nhà nước.

- 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu xanh đen L dùng để trao đổi mua bán ma tuý cần tịch thu bán sung quỹ Nhà nước.

Đối với người bán ma túy, cần tiểu ly cho bị cáo, do bị cáo không biết tên tuổi, địa chỉ cụ thể của những người này nên cơ quan điều tra không có căn cứ để tiến hành xác minh xử lý là phù hợp.

Đối với đối tượng tự khai tên Nguyễn Minh Q lợi dụng sơ hở trong quá trình ghi lời khai của cơ quan điều tra đã bỏ trốn. Cơ quan Cảnh sát điều tra đã tiến hành xác minh tại địa bàn xã Xuân Hoà không có đối tượng có thông tin như khai báo. Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, xử lý sau là có căn cứ.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 251; Điểm s Khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Văn L phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Văn L 03 (ba) năm 03 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 18/12/2020).

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự

Tịch thu tiêu hủy: Mẫu A1 là 02 mảnh giấy màu trắng có bám dính Heroine; mẫu A2 được cơ quan giám định hoàn lại là 1,3054g; mẫu A3 là 01 vỏ túi nilon có bám dính Heroine; 01 mẩu giấy bạc đã qua lửa đốt; 01 bật lửa ga; 01 cân tiểu ly.

- Tịch thu, sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000đồng là tiền Lương có được do bán ma túy.

- Tịch thu bán sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Sam sung màu xanh đen L dùng để trao đổi mua bán ma tuý.

(Toàn bộ vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 19/4/2021).

- Lưu trong hồ sơ vụ án 01 mảnh giấy trắng có ghi các số 0719, 8154.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án

Bị cáo phải chịu 200.000đồng phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo bản án để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà

(đã ký)

Lê Thị Nga

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *VKSND huyện Lập Thạch;*
- *Chi cục THADS Lập Thạch;*
- *Công an huyện Lập Thạch;*
- *Trại giam Công an tỉnh Vĩnh Phúc;*
- *Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;*
- *UBND x. B;*
- *Bị cáo;*
- *Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.*